

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HSST.
Ngày 16 tháng 01 năm 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ, TỈNH HÀ NAM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Cảnh.
- *Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Chương và ông Trịnh Văn Chi.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 173/2017/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST – HS ngày 04/01/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1984; ĐKNKTT, chỗ ở: thôn Đ, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1955 và bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1957; Vợ: Đặng Thị N, sinh năm 1989; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/8/2017 chuyển tạm giam ngày 08/9/2017 đến ngày 11/11/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh theo Quyết định cho Bảo lãnh số 25 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Chị Trần Thị M, sinh năm 1982 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của chị Trần Thị M là:

- Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1950.

Trú tại: xã T, huyện M, thành phố Hà Nội.

- Anh Lê Văn Ng, sinh năm 1976 (Vắng mặt).

Trú tại: thôn K, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Bà Nguyễn Thị Y ủy quyền cho anh Lê Văn N tham gia tố tụng.

*** Bị đơn dân sự:** Công ty TNHH MTV vận tải Q.

Địa chỉ trụ sở: số 472, đường Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn B – Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc H, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Trú tại: số 13, đường B, thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Đặng Thị N, sinh năm 1989 (Có mặt).

Trú tại: thôn Đ, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 4 giờ ngày 29/8/2017, Nguyễn Ngọc K, có bằng lái xe hạng FC là lái xe của Công ty TNHH vận tải Q điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 15C – 114.93 kéo theo sơ mi rơ móc BKS:15R – 050.26 đi từ nhà đến Công ty Dream Plastic ở thành phố Phủ Lý để lấy hàng. Đến khoảng 7 giờ sáng cùng ngày K điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 15C – 114.93 kéo theo sơ mi rơ móc BKS:15R – 050.26 đi qua cầu Châu Sơn đoạn giao giữa đường Lý Thường Kiệt, đường Lê Chân và đường Đinh Công Tráng thuộc tổ 11, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam do không biết đường nên K vừa điều khiển xe ô tô vừa quan sát biển chỉ dẫn đường mà không quan sát các phương tiện đi bên phải và phía trước xe ô tô của mình. Khi vào giữa ngã tư giao với đường Lý Thường Kiệt – Lê Chân thì xe ô tô do K điều khiển đâm vào phía sau xe mô tô BKS: 90B2 – 471.71 do chị Trần Thị M, sinh năm 1982, trú tại thôn K, xã L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam điều khiển đi phía trước cùng chiều làm chị M ngã ra đường bị dàn bánh bên phải đầu kéo chèn qua người. Hậu quả: Chị M tử vong tại hiện trường, xe mô tô hư hỏng.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường (Những dấu vết chính):**

- Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là ngã tư giao giữa cầu Châu Sơn với đường Lý Thường Kiệt, đường Đinh Công Tráng, đường Lê Chân, mặt đường được trải nhựa áp phan phẳng, ướt do trời mưa, không có chướng ngại vật, không có vạch kẻ đường, trung tâm ngã tư có vòng xuyên đường kính 4m50.

Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy mép ngoài tường rào phía đường Lý Thường Kiệt của sở xây dựng tỉnh Hà Nam thuộc phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam làm mốc. Lấy mép bên phải đường Lê Chân và đường thẳng kéo dài từ mép đường này qua khu vực ngã tư tới mép cầu bên phải theo hướng QL1A đi Kim Bảng làm đường chuẩn.

Nạn nhân kí hiệu (1) đã chết, nằm ở tư thế nằm ngửa trong khu vực ngã tư, đầu hướng về phía cầu Hồng Phú hai chân dưới thẳng hướng về phía Kiện Khê, chân trái bị dập nát tay phải duỗi, tay trái co lên ngực. Nạn nhân bên ngoài mặc quần áo mưa nilon màu trắng in hoa văn màu xanh, đầu đội mũ bảo hiểm. Đỉnh đầu nạn nhân cách mốc là 19m42 về phía cầu Châu Sơn, cách đường chuẩn là 0m96, gót chân bên phải cách đường chuẩn là 02m38, gót chân bên trái cách đường chuẩn là 02m42. Tại vị trí nạn nhân có tổ chức da cơ và máu.

Vết cày kí hiệu (2) dài 425m90, chỗ rộng nhất 0m64 đầu vết nằm trong khu vực ngã tư cách đỉnh đầu nạn nhân là 05m56 về phía cầu Châu Sơn cách đường chuẩn là 02m25, vết kéo dài dọc trên mặt đường Lê Châu hướng về phía Kim Bảng, cuối vết trùng với đầu ngoài của đế chân chính bên phải của xe máy BKS: 90B2 – 471.71 tỳ sát mặt đường cách đường chuẩn là 05m70.

Xe mô tô đeo BKS: 90B2-471.71 kí hiệu (3) đỗ trên mặt đường Lê Chân dưới gầm tại vị trí cầu 1 đầu kéo của xe ô tô BKS: 15C – 114.93 đầu xe hướng về phía Kim Bảng chéch vào đường chuẩn, đuôi xe hướng về phía cầu Châu Sơn, khóa điện xe bật, xe không nổ máy, đèn phanh sau sáng. Tâm trục bánh trước xe mù tụ BKS: 90B2 – 471.71 cách mốc là 401m92 về phía Kim Bảng và cách đường chuẩn là 05m15, tâm trục bánh sau cách đường chuẩn là 06m25, đầu ngoài đế chân chính bên phải tỳ sát mặt đường cách đường chuẩn là 05m70.

Xe ô tô đầu kéo BKS: 15C-114.93 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15R-050.26 kí hiệu (4) đỗ trên mặt đường Lê Chân đầu xe hướng về phía Kim Bảng, chéch vào đường chuẩn, đuôi xe hướng về phía cầu Châu Sơn. Cầu 1 đầu kéo tỳ sát vào xe mô tô BKS: 90B2 – 471.71. Tâm trục bánh trước bên phải của đầu kéo cách tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 90B2 – 471.71 là 01m06 về phía cầu Châu Sơn, mép ngoài mặt lăn lốp của bánh trước bên phải đầu kéo tỳ sát mặt đường cách đường chuẩn là 04m35, mép ngoài mặt lăn lốp của bánh ngoài cùng bên phải cầu thứ 3 của đầu kéo tỳ sát mặt đường cách đường chuẩn là 04m70, mép ngoài mặt lăn lốp của bánh ngoài cùng bên phải của sơ mi rơ moóc tỳ sát mặt đường cách đường chuẩn là 05m20.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

- Xe ô tô đầu kéo BKS: 15C-114.93 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15R-050.26:

+ Mặt ngoài cạnh dưới ba đờ sóc trước phải có vết trượt sạt kích thước 10 x 0,2cm ở góc lượn phía dưới của ba đờ sóc có hướng từ trái sang phải, đầu vết cách vuông góc với thành xe bên phải 65cm, cách vuông góc với mặt đất 61,7cm, tương ứng với vết này góc lượn phía trên của ba đờ sóc có vết trượt sạt sơn kích thước 8 x 0,2cm, vết có hướng từ trái sang phải, đầu vết cách cạnh thành bên phải 62cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 72,7cm. Ngay phía trên ba đờ sóc làm bằng com bo xít có khoảng lõm và ngăn cách với bề mặt của ba đờ sóc phía dưới khoảng trống 10cm, sâu 11,5cm, giữa hai khoảng cách này phía trong là lưới thông gió.

+ Mặt ngoài cạnh dưới của ba đờ sóc làm bằng com bo xít có vết trượt sạt sơn trên diện 1,8 x 0,1cm, vết có hướng từ trái sang phải, gần nhất cách vuông góc với thành xe bên phải là 53cm, cách vuông góc với mặt đất 82cm.

+ Mặt ngoài cạnh dưới và góc lượn bên trái đáy cát tơ có vết trượt sạt trên diện 1,6 x 12,7cm, vết cách đầu đáy cát tơ là 15cm.

+ Mặt dưới thanh kim loại giằng ngang bên trên xe có vết trượt sạt kim loại trên diện 50 x 2,5cm có hướng từ trước về sau, bề ngoài còn bám dính chất màu đen.

+ Mặt dưới cầu trục trước bên trái có vết trượt sạt trên diện 40 x 10cm, vết có hướng từ trước về sau, đầu vết cách đầu trục trái 40cm.

- Khám xe mô tô BKS: 90B2 – 471.71:

+ Mặt ngoài và cạnh ốp biển số bên trái có vết trượt sạt mất bụi trên diện 9 x 0,2cm có hướng từ phải sang trái, cuối vết là cạnh bên trái của biển số tại điểm này vuông góc với mặt đất là 63cm, điểm thấp nhất cách vuông góc với mặt đất 62cm.

+ Mặt ngoài đèn hậu xi nhan trái có vết trượt sạt nhựa trên diện 9 x 2cm có hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái.

+ Mặt ngoài góc lượn sau cùng ốp nhựa phía trên đèn hậu có vết chùi mất bụi trên diện 0,5 x 0,1cm có hướng từ sau về trước, thấp nhất cách vuông góc với mặt đất 84,5cm.

+ Mặt ngoài hộp xích phía sau bên dưới có vết trượt sạt kim loại trên diện 5 x 3,5cm bề mặt bám chất màu đen có hướng từ sau về trước; ốc trục tăng xích phía sau bên trái bị đẩy cong về phía trước tỳ sát vào đầu trục phía sau bên phải.

+ Mặt ngoài tay vịn phía sau bên trái có vết trượt sạt trên diện 10 x 1,5cm có hướng từ sau về trước; mặt ngoài cạnh yên bên trái có vết trượt sạt trên diện 27 x 5cm; ốp nhựa sườn xe bên trái có vết mài sạt nhựa trên diện 30 x 14,5cm; mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ ống xả và phần đuôi sau cùng của ống xả bị bẹp méo mài mòn trên diện 34 x 8,5cm; đế chân chính phía sau bên phải bị đẩy cong từ dưới lên trên, từ trước về sau.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi:**

Ngày 29/8/2017, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y số 134 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định: Nguyên nhân tử vong, dấu vết, đặc điểm chiều hướng các dấu vết tổn thương trên cơ thể của nạn nhân Trần Thị M.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 110/TT ngày 07/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: *Rách lóc da chân trái, vỡ phức tạp khung chậu, đứt bó mạch đùi trái, sạt da bầm tím in hình như vân lốp xe vùng vai, lưng. Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tử vong cho nạn nhân Trần Thị M là mất máu cấp trên nạn nhân đa chấn thương.*

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

- 01 xe mô tô BKS: 90B2 – 471.71; 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân đều mang tên Trần Thị M; 01 đăng kí xe mô tô BKS: 90B2 – 471.71.

- 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Ngọc K; 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 15C – 114.93 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 15R – 050.26; 01 bản sao đăng kí xe ô tô BKS: 15C – 114.93; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô BKS: 15C – 114.93; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng kí xe ô tô rơ móc BKS: 15R – 050.26; 01 đăng kiểm xe ô tô rơ móc BKS: 15R – 050.26; 01 bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe ô tô BKS: 15C – 114.93.

Từ nội dung trên, tại bản cáo trạng số 06/KSĐT ngày 19/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Nguyễn Ngọc K về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Ngọc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác. Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của mình bị cáo khi điều khiển xe vào ngã tư đường nhưng không giữ khoảng cách đảm bảo an toàn với xe chạy liền trước. Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 06/KSĐT ngày 19/12/2017 không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của

hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1,5 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Đồng thời đề xuất hình phạt bổ sung: cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn từ 12 đến 18 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc K phải bồi thường thiệt hại nữa nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Ngọc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7 giờ ngày 29/8/2017, Nguyễn Ngọc K (có giấy phép lái xe hạng FC) điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 15C-114.93 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 15R-050.26 đi từ Hải Dương đến Công ty Dream Plastic tại khu công nghiệp Châu Sơn, thành phố Phủ Lý. Khi đi đến ngã tư giao giữa cầu Châu Sơn với đường Lý Thường Kiệt, đường Lê Chân và Đình Công Tráng, K điều khiển xe ô tô đi vào ngã tư và đi thẳng về hướng đường Lê Chân nhưng không giữ khoảng cách đảm bảo an toàn với xe mô tô BKS: 90B2 – 471.71 do chị Trần Thị M điều khiển đi phía trước cùng chiều làm chị M ngã ra đường bị dàn bánh bên phải đầu kéo chèn qua người làm chị M tử vong tại hiện trường.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc K đã vi phạm vào khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe khi tham gia giao thông nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, cáo trạng số 06/KSĐT ngày 19/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc K là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những đã xâm phạm đến luật giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của chị Trần Thị M gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó HĐXX thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[3] Khi xem xét hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K, Hội đồng xét xử thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động đến gia đình (vợ bị cáo chị Đặng Thị N) đó bồi thường cho gia đình chị Trần Thị M số tiền 180.000.000đ, chồng chị M là anh Lê Văn N đã nhận đủ tiền không có đề nghị gì khác về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Ngọc K nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét nhân thân thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải.

[4] Về hình phạt bổ sung: Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và để cho bị cáo tỉnh tâm suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình và lấy lại cân bằng tâm lý nên HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cụ thể là cấm bị cáo hành nghề lái xe trong một thời gian nhất định.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình chị M số tiền 180.000.000 đồng. Gia đình chị M đã nhận đủ số tiền trên và không có đề nghị gì khác về dân sự, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp nữa nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 15C – 114.93 kéo theo sơ mi rơ móc BKS:15R – 050.26; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô BKS: 15C – 114.93; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 15C – 114.93; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô BKS: 15R – 050.26; 01 bản sao đăng ký xe ô tô rơ móc BKS: 15R – 050.26; 01 bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe ô tô BKS: 15C – 114.93 đó thu giữ là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH vận tải Q. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đó trả lại số tài sản và giấy tờ trên cho ông Lê Ngọc H - đội trưởng đội xe của Công ty Q (ông H là người được ủy quyền của ông Bùi Văn B giám đốc Công ty TNHH MTV vận tải Q) là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô BKS: 90B2 – 471.71; 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân đều mang tên Trần Thị M; 01 đăng ký xe mô tô BKS: 90B2 – 471.71 đó thu giữ là tài sản của chị Trần Thị M. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đó trả lại số tài sản trên cho anh Lê Văn N là chồng và là đại diện hợp pháp cho chị M là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Ngọc K là giấy tờ của bị cáo, cần phải trả lại cho bị cáo khi thời gian cấm hành nghề đã hết.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1, khoản 5 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 106; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc K phạm tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

[2] Xử phạt Nguyễn Ngọc K 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Ngọc K cho UBND xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

[3] Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về vật chứng: Đối với giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Ngọc K sẽ được trả lại cho Nguyễn Ngọc K khi thời gian cấm hành nghề đã hết.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc K phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại; bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ.**

Trần Văn Cảnh

